

BẢNG THUYẾT MINH, SO SÁNH DỰ THẢO THÔNG TƯ SỬA ĐỔI
 (Đính kèm Tờ trình số 550/TCTD-KT ngày 13/10/2017 của Vụ Tài chính – Kế toán)

TT	Điều, khoản	Thông tư 03/2013/TT-NHNN	Dự thảo Thông tư sửa đổi	Thuyết minh
1	Khoản 4, Điều 3 về khái niệm “Khách hàng vay”	“4. Khách hàng vay là tổ chức, cá nhân hoặc chủ thẻ khác theo quy định của pháp luật, có quan hệ tín dụng hoặc có nhu cầu quan hệ tín dụng với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài”	“4. Khách hàng vay là pháp nhân, cá nhân có quan hệ tín dụng hoặc có nhu cầu quan hệ tín dụng với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và tổ chức tự nguyện”	Đảm bảo phù hợp với quy định của Bộ Luật dân sự và Thông tư 39/2016/TT-NHNN quy định về hoạt động cho vay của TCTD, chi nhánh Ngân hàng nước ngoài.
2	Điểm a, Khoản 8, Điều 3 về khái niệm “Tổ chức tự nguyện”	“Ngân hàng Phát triển Việt Nam, công ty có chức năng mua bán nợ, công ty quản lý nợ và khai thác tài sản, công ty thông tin tín dụng, doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ bảo hiểm, chứng khoán”	“Công ty có chức năng mua bán nợ, công ty quản lý nợ và khai thác tài sản, công ty thông tin tín dụng, doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ bảo hiểm, chứng khoán”	Theo Luật các TCTD thì Ngân hàng phát triển là TCTD, không phải là tổ chức tự nguyện nên cần thiết phải chỉnh sửa cho phù hợp với quy định.
3	Điều 7 về “Cung cấp thông tin tín dụng”	“1. Tổ chức tín dụng, chi nhánh NH nước ngoài cung cấp cho CIC toàn bộ Hệ thống chỉ tiêu thông tin tín dụng quy định tại phụ lục kèm theo Thông tư này và được phân chia thành các nhóm chỉ tiêu sau: a) Thông tin nhận dạng khách hàng vay là cá nhân, hộ kinh doanh cá thể, thông tin nhận dạng khách hàng vay là doanh nghiệp, tổ chức khác, thông tin nhận dạng chủ thẻ tín dụng; b) Thông tin hợp đồng tín dụng; c) Thông tin quan hệ tín dụng của khách hàng vay;	“1. TCTD, chi nhánh NH nước ngoài cung cấp cho Trung tâm Thông tin tín dụng Quốc gia Việt Nam các nhóm chỉ tiêu thông tin tín dụng sau: a) Thông tin nhận dạng khách hàng vay, chủ thẻ tín dụng; b) Thông tin hợp đồng tín dụng; c) Thông tin quan hệ tín dụng của khách hàng vay; d) Thông tin tình trạng tài khoản	Về cơ bản thực hiện theo quy định như tại Điều 7 Thông tư 03/2013; thay đổi cụm từ “Hệ thống chỉ tiêu thông tin tín dụng” thành “nhóm chỉ tiêu thông tin tín dụng” nhằm đơn giản hóa việc thu thập, cung cấp các thông tin tín dụng. Đồng thời, theo phương án này: toàn bộ phụ lục đính kèm. CIC sẽ hướng dẫn cụ thể nội

✓

		<p>khách hàng vay;</p> <p>d) Thông tin tình trạng tài khoản thẻ tín dụng;</p> <p>e) Thông tin bảo đảm tiền vay;</p> <p>g) Thông tin tài chính của khách hàng vay là doanh nghiệp;</p> <p>h) Thông tin đầu tư trái phiếu vào khách hàng vay là doanh nghiệp.</p> <p>2. Tổ chức tự nguyện thực hiện cung cấp cho CIC toàn bộ hoặc một phần hệ thống chỉ tiêu thông tin tín dụng quy định tại phụ lục kèm theo Thông tư này trên cơ sở thỏa thuận với CIC, đảm bảo nguyên tắc an toàn, bảo mật và các quy định khác của pháp luật</p>	<p>thẻ tín dụng;</p> <p>e) Thông tin bảo đảm tiền vay;</p> <p>g) Thông tin tài chính của khách hàng vay là doanh nghiệp;</p> <p>h) Thông tin đầu tư trái phiếu vào khách hàng vay là doanh nghiệp.</p> <p>2. Tổ chức tự nguyện thực hiện cung cấp cho CIC toàn bộ hoặc một phần các nhóm chỉ tiêu thông tin tín dụng trên cơ sở thỏa thuận với CIC, đảm bảo nguyên tắc an toàn, bảo mật và các quy định khác của pháp luật</p>	dung này để đảm bảo phù hợp với yêu cầu thực tiễn.
4	Hủy bỏ Điều 8 về “Thời hạn cung cấp thông tin tín dụng”	<p>1. Cung cấp dữ liệu phát sinh chậm nhất sau 03 ngày làm việc kể từ ngày phát sinh dữ liệu đối với các nhóm chỉ tiêu thông tin sau:</p> <p>a) Các nhóm chỉ tiêu thông tin tại điểm a, b và g khoản 1 Điều 7 Thông tư này khi có khách hàng vay mới;</p> <p>b) Các nhóm chỉ tiêu thông tin tại điểm a, b khoản 1 Điều 7 Thông tư này khi có tối thiểu một chỉ tiêu trong</p>	Hủy bỏ	Để đảm bảo tính linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tế của mỗi loại hình tổ chức, cá nhân có liên quan. CIC có trách nhiệm hướng dẫn các đơn vị về danh mục nhóm chỉ tiêu thông tin và thời hạn cung cấp thông tin tín dụng.

		<p>nhóm thay đổi nội dung.</p> <p>2. Các nhóm chỉ tiêu thông tin tại điểm c, d, e và h khoản 1 Điều 7 Thông tư này cung cấp chậm nhất sau 05 ngày làm việc kể từ ngày cuối cùng của tháng liền kề trước đó.</p> <p>3. Nhóm chỉ tiêu thông tin tại điểm g khoản 1 Điều 7 Thông tư này cung cấp trước ngày 30 tháng 4 của năm tiếp theo.</p> <p>4. Ngân hàng Chính sách xã hội, Quỹ tín dụng nhân dân, Tổ chức tài chính vi mô cung cấp dữ liệu phát sinh trong tháng chậm nhất sau 05 ngày làm việc kể từ ngày cuối cùng của tháng liền kề trước đó.</p>		
5.	Bổ sung thêm Khoản 5 và Khoản 6 tại Điều 11	Chưa quy định	<p>“5. Trung tâm Thông tin tín dụng Quốc gia Việt Nam được quyền tạm dừng việc cung cấp sản phẩm thông tin tín dụng liên quan đến khách hàng hoặc nhóm khách hàng trong những trường hợp sau:</p> <p>a. Tranh chấp, khiếu nại có tính chất phức tạp cần đợi kết quả giải quyết của cơ quan có thẩm</p>	Đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật đối với các vụ việc theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền và xử lý tranh chấp (nếu có)

✓

			<p>quyền.</p> <p>b. Khách hàng vay vi phạm khoản 2, 3, 4, 5 Điều 6 Thông tư 03/2013/TT-NHNN.</p> <p>c. Theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.</p> <p>d. Các trường hợp tương tự khác.</p> <p>6. Thời hạn tạm dừng việc cung cấp sản phẩm thông tin tín dụng theo quy định tại khoản 5 nêu trên là 30 ngày kể từ ngày Trung tâm Thông tin tín dụng Quốc gia Việt Nam nhận được tranh chấp, khiếu nại; đối với vụ việc phức tạp thì thời hạn đó có thể kéo dài hơn nhưng không quá 45 ngày.</p> <p>Tùy từng trường hợp cụ thể hoặc theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền, Trung tâm Thông tin tín dụng Quốc gia Việt Nam xem xét việc tạm dừng cung cấp sản phẩm thông tin tín dụng không thời hạn.”</p>	
6	Khoản 1, Điều 12 về trách nhiệm hướng	“1.Xây dựng và hướng dẫn hệ thống mã số, chỉ tiêu thông tin, mẫu tệp dữ	“1.CIC có trách nhiệm hướng dẫn chi tiết các nhóm chỉ tiêu	Phù hợp với quy định tại Điều 7 thông tư sửa đổi về

	dẫn chỉ tiêu TTTD và báo cáo TTTD của CIC	liệu báo cáo, cách thức truyền tin; cấp quyền truy cập hệ thống cho người sử dụng”	thông tin tín dụng, thời hạn, phương thức cung cấp, mẫu tệp và cấu trúc tệp dữ liệu cho từng đối tượng cụ thể.”	xây dựng nhóm chỉ tiêu thông tin tín dụng
6	Khoản 5; Khoản 7 Điều 12 về thu tiền dịch vụ TTTD	“5. Công khai...thông tin tín dụng, mức thu phi sử dụng dịch vụ...cho người sử dụng” “7. Ký kết hợp đồng và thu phi sử dụng...NHNN và CIC”	“5. Công khai...thông tin tín dụng, mức thu tiền sử dụng dịch vụ...cho người sử dụng” “7. Ký kết hợp đồng và thu tiền sử dụng...NHNN và CIC”	Dịch vụ cung cấp sản phẩm thông tin tín dụng của CIC không nằm trong Danh mục phí, lệ phí theo quy định tại Luật số 97 –Luật phí và Lệ phí; mức thu dịch vụ tại CIC được áp dụng theo quy định về giá, phí dịch vụ sự nghiệp công theo Khoản 1, Điều 9 Nghị định số 16/2015/NĐ-CP quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.
7	Sửa đổi tên các đơn vị liên quan trong Thông tư	“Trung tâm Thông tin tín dụng” “Giám đốc Trung tâm Thông tin tín dụng” “Vụ Dự báo thống kê tiền tệ” “Vụ Tín dụng”	“Trung tâm Thông tin tín dụng Quốc gia Việt Nam” “Tổng Giám đốc Trung tâm Thông tin tín dụng Quốc gia Việt Nam” “Vụ Dự báo, thống kê” “Vụ tín dụng các ngành kinh tế”	Đề xuất chỉnh sửa theo dự thảo; phù hợp với các quy định tại Nghị định số 16/2017/NĐ-CP của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

